TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	491.26	1.80	0.37%
KLGD (triệu ck)	38.97	-8.06	-17.14%
GTGD (tỷ đồng)	756.95	-75.38	-9.06%
Tổng cung (triệu ck)	53.63	-90.93	-62.90%
Tổng cầu (triệu ck)	64.04	-81.97	-56.14%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	4.46	-1.96	-30.55%
KL bán (triệu ck)	3.37	-0.41	-10.74%
Giá trị mua (tỷ đồng)	134.13	-25.87	-16.17%
Giá trị bán (tỷ đồng)	87.65	-28.56	-24.58%

HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	60.62	-0.23	-0.38%
KLGD (triệu ck)	32.58	4.86	17.54%
GTGD (tỷ đồng)	247.21	22.49	10.01%
Tổng cung (triệu ck)	65.27	0.60	0.93%
Tổng cầu (triệu ck)	58.44	9.69	19.89%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.13	0.06	5.62%
KL bán (triệu ck)	1.02	0.01	0.85%
Giá trị mua (tỷ đồng)	15.33	-5.70	-27.09%
Giá trị bán (tỷ đồng)	14.11	-5.76	-28.98%

Diễn biến chỉ số giá bộ chỉ số PVN-Index

Chỉ số	Giá cuối cùng	Thay đổi	% Thay đổi
PVN 10	842.24	2.55	0.3
PVN ALL SHARE CONTINUOUS	829.57	19.96	2.47
PVN ALLSHARE	806.22	19.21	2.44
PVN ALLSHARE HNX	491.17	-3.87	-0.78
PVN ALLSHARE HSX	902.68	24.36	2.77
PVN Vật Liệu Cơ Bản	1292.75	-14.49	-1.11
PVN Dịch Vụ Tiêu Dùng	1119.72	-7.04	-0.63
PVN Tài Chính	551.62	-1.95	-0.35
PVN Công Nghiệp	348.28	-5.07	-1.44
PVN Dầu Khí	821.24	28.65	3.61
PVN Dịch Vụ Tiện Ích	620.68	-39.1	-5.93

So sánh các chỉ số chính

	Đóng cửa phiên gần nhất	% Thay đổi trong phiên gần nhất	%Thay đổi so với cuối tuần trước	%Thay đổi so với đầu năm 2012
VN-Index	491.26	0.37%	0.26%	40.36%
VN30-Index	554.80	-0.43%	0.00%	44.00%
PVNAllshare HSX	902.68	2.77%	2.56%	75.32%
HNX-Index	60.62	-0.38%	-0.51%	6.74%
HNX30-Index	115.30	-0.78%	-1.14%	15.30%
PVNAllshare HNX	491.17	-0.78%	-0.88%	-9.59%
PVNAllshare	806.22	2.44%	2.24%	56.48%
PVN 10	842.24	0.30%	1.64%	27.86%

Nhận định thị trường:

Diễn biến 1 năm gần nhất của VN-Index.

Theo thông tin trên một số báo thì chiều nay 27/03, CTCP Đại lý Liên hiệp Vận chuyển (HOSE: GMD) chính thức ký kết hợp đồng chuyển nhượng tòa nhà Gemadept Tower trên đường Lê Thánh Tôn, Quận 1, TPHCM. Giá trị chuyển nhượng trên 45 triệu USD. Đối tác là một tập đoàn lớn của Hàn Quốc đã hoạt động tại Việt Nam được 10 năm. Dự kiến trong vòng 3-4 tháng nữa GMD sẽ hoàn tất chuyển giao tòa nhà cho đối tác. GMD đã tăng trần liên tiếp 3 phiên vừa qua.

Phiên giao dịch hôm nay, thanh khoản khớp lệnh trên sàn HSX đạt hơn 33,8 triệu đơn vị cổ phiếu, HNX chỉ quanh khoảng 30 triệu đơn vị/phiên. Mức thanh khoản sụt giảm khá nhanh và đã về gần tương đương hồi tháng 10 – 11 năm ngoái. Khối ngoại vẫn giao dịch cầm chừng khi chỉ mua hơn 1 triệu đơn vị ròng trên HSX và hơn 300 ngàn đơn vị trên HNX.

Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn như VCB, MSN, GAS tăng tương đối mạnh đã tác động tích cực tới chỉ số VN-Index. Trong khi đó đa số bluechips phổ biến khác đều có mức giá đóng cửa giảm nhẹ. Chúng tôi cho rằng các thông tin hỗ trợ thời gian gần đây có tác động tốt tới tâm lý thị trường và giúp hạn chế được nguồn cung cổ phiếu giá thấp. Điều này giúp thị trường không bị giảm mạnh. Dù vậy nhưng với tình trạng dòng tiền tham gia thị trường ngày càng suy giảm như hiện tại thì rủi ro ngắn hạn cũng ở mức độ khá cao. Do đó chúng tôi tiếp tục duy trì quan điểm thận trọng đối với xu hướng ngắn hạn của thị trường. Nhà đầu tư nên tăng tỷ trọng tiền mặt trong danh mục và tái cơ cấu sang các cổ phiếu có yếu tố cơ bản tích cực.

TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

Cung cầu

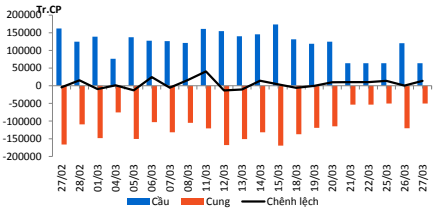

VN-Index chỉ giảm nhẹ nhờ BVH, VNM đứng giá, trong khi MSN nhích nhẹ qua mức tham chiếu với khối lượng rất thấp. Nhóm cổ phiếu giao dịch đột biến hôm qua chỉ còn LSS thu hút lực cầu, PET và GMD trở lại trạng thái bình thường. Khối lượng khớp lệnh trên HOSE sau 20 phút mở cửa đạt gần 1.5 triệu đơn vị.

Đến 10h30, trên HOSE, GAS và BVH cùng một số cổ phiếu Large Cap khác như VNM, MSN thay phiên nhau giúp chỉ số VN-Index không giảm quá sâu. GMD, SBT và LSS tiếp tục tăng mạnh và thu hút dòng tiền, trong đó nước ngoài tham gia sôi động vào GMD. Các cổ phiếu ngành Đường khác như BHS, NHS cũng tăng khá mạnh.

Trung bình lệnh mua/bán

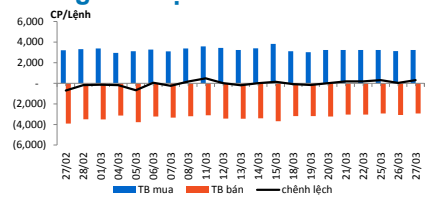

Phiên sáng, GAS tăng mạnh với phân nửa giao dịch đến từ khối ngoại, MSN tham chiếu và VNM, VCB tăng nhẹ đã giúp VN-Index đóng cửa phiên sáng tăng đến 0.54% vượt mức 492 điểm. Hàng loạt cổ phiếu ngành Đường như BHS, LSS, SBT, NHS thu hút dòng tiền trước tin tức Bộ Công thương cho phép xuất khẩu đường trở lại vì trong nước đang thừa cung. Tuy nhiên, dấu hiệu thoát hàng tại LSS trở nên mạnh hơn về cuối phiên và dư mua trần còn rất ít. GMD tiếp tục có phiên tăng trần với lực mua từ khối ngoại rất mạnh.

Giao dịch NĐTNN

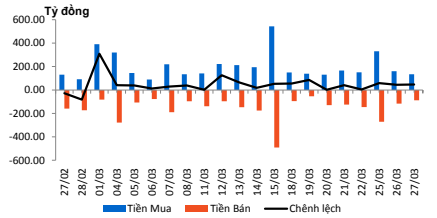

Bên cạnh GMD, giao dịch có dấu hiệu đột biến tại nhóm cổ phiếu ngành Đường, VIP, SHB và SCR. Hàng loạt cổ phiếu bluechip bị bán mạnh với giá ATC. GAS, VCB và MSN giữ đà tăng đến cuối phiên đã giúp chỉ số VN-Index le lói sắc xanh với mức tăng 0.37% lên 491.26. Tổng cộng 3 mã này đã kéo chỉ số tăng đến hơn 0.8%. Dù vậy, khối lượng khớp lệnh trên HOSE tiếp tục giảm xuống mức 35 triệu đơn vị, giá trị 586 tỷ đồng. Giao dịch thỏa thuận đáng chú ý là hơn 2.1 triệu cổ phiếu VIC ở mức giá sàn và tham chiếu.

Diễn biến sàn Hà Nội

Cung cầu

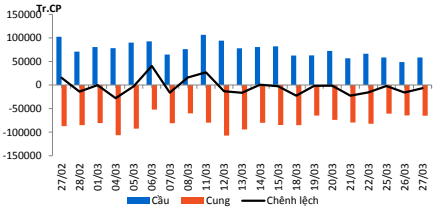

30 phút đầu phiên, trên HNX đạt 3.2 triệu đơn vị. Lực cầu nhìn chung rất yếu. Đáng chú ý là SHB đã chiếm gần 50% khối lượng khớp lệnh trên HNX, với hơn 1.5 triệu đơn vị. SHB có thể sẽ được giao dịch mạnh trong vài phiên tới, trước các thảo luận kết quả kinh doanh quý 1.

Đến 10h30, HNX-Index đang giảm gần 1%, VN-Index giảm nhẹ ở gần 0.4%. Khối lượng khớp lệnh hai sàn chỉ vào khoảng 26 triệu đơn vị, tổng giá trị chỉ hơn 300 tỷ đồng. Giao dịch cho thấy thị trường chưa có triển vọng đảo chiều tăng điểm.

Trung bình lệnh mua/bán

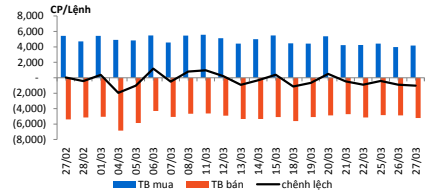

Đà giảm của HNX được thu hẹp nhờ nhiều mã cổ phiếu chủ chốt như VND, VCG, KLS lấy lại tham chiếu. Giao dịch vẫn tập trung chủ yếu ở SHB, PVX, SCR và KLS, trong khi DBC bất ngờ tăng trần trong phiên nhưng sau đó bị bán mạnh. KLGD đạt 19.5 triệu đơn vị trên HNX. Giá trị giao dịch khớp lệnh đạt lần lượt 370 và 144 tỷ đồng trên hai sàn.

Giao dịch NĐTNN

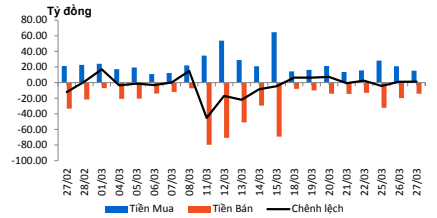

Cuối phiên, trái ngược với VN-Index, chỉ số HNX-Index sụt giảm trong suốt phiên giao dịch, đóng cửa giảm 0.38% về 60.62 điểm. Khối lượng khớp lệnh tăng khá lên 30.3 triệu đơn vị, giá trị 228 tỷ đồng. Giao dịch trên HNX tiếp tục tập trung vào SHB, SCR, PVX và KLS; trong đó ghi nhận dấu hiệu đột biến tích lũy cổ phiếu ở SHB (có 1.6 triệu đơn vị thỏa thuận giá 6,900 đồng) và SCR.

PHÂN TÍCH KĨ THUẬT

Đồ thị chỉ số VN-Index

Đồ thị chỉ số HNX-Index

Chỉ tiêu kĩ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Tăng
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kì ngắn hạn	N/A
Thanh khoản	Yếu
Đánh giá dòng tiền	Yếu
Trạng thái ngắn hạn	Dao động
Tín hiệu mua/bán	N/A

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	500	**
Kháng cự 2		
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	460	**
Hỗ trợ 2	450	**
Hỗ trợ 3	420	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kĩ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

Chỉ tiêu kĩ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Sideway
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kì ngắn hạn	Dao động
Thanh khoản	Rất yếu
Đánh giá dòng tiền	Rất yếu
Trạng thái ngắn hạn	Giảm
Tín hiệu mua/bán	N/A

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	62	**
Kháng cự 2	67.7	***
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	60.6	**
Hỗ trợ 2	58.6	**
Hỗ trợ 3	56.6	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kĩ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

Bloomberg : PVNI <GO> *www.pvnindex.vn*

PVN 10

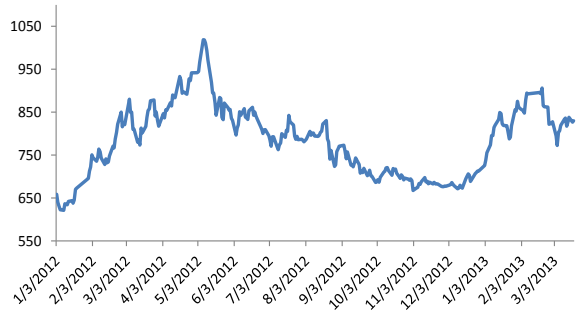

PVN ALLSHARE

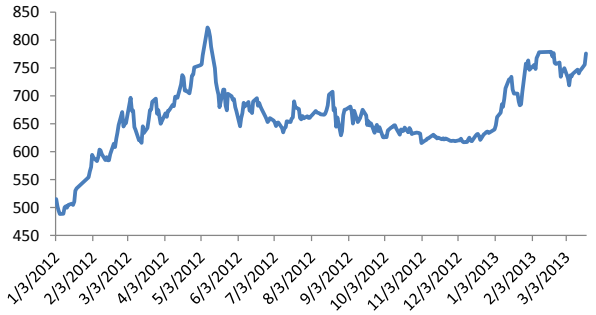

So sánh các chỉ số trên HSX với PVN Allshare HSX

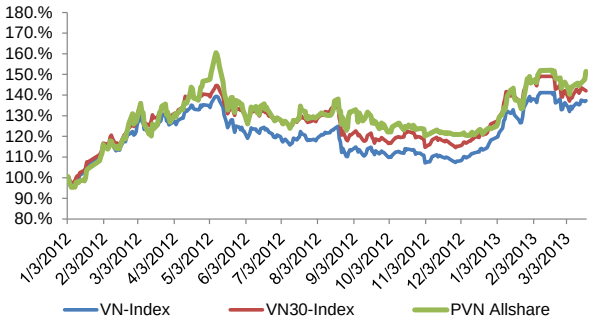

So sánh các chỉ số trên HNX với PVN Allshare HNX

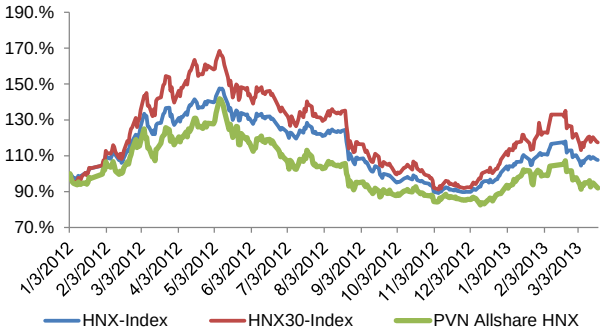

So sánh PVN 10 với chỉ số 2 sàn

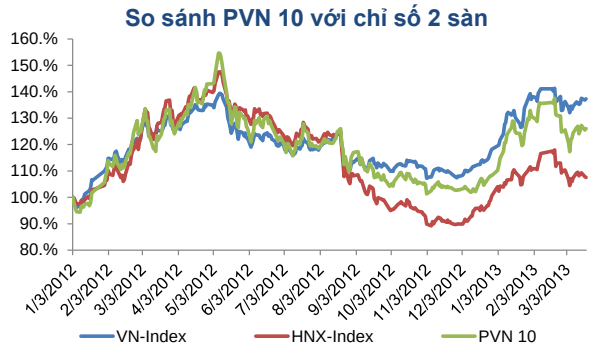

So sánh PVN Allshare với chỉ số 2 sàn

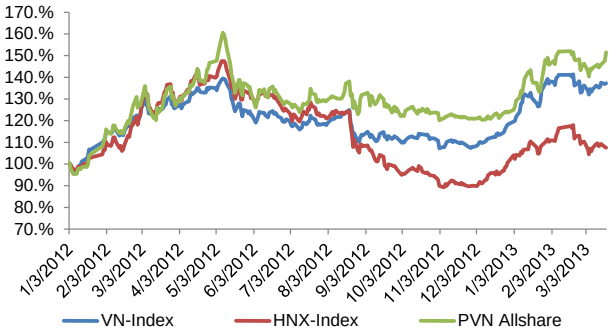

Diễn biến nhóm chỉ số ngành

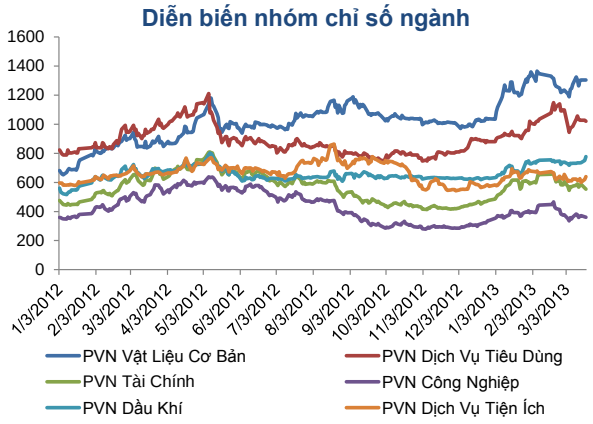

So sánh nhóm chỉ số ngành

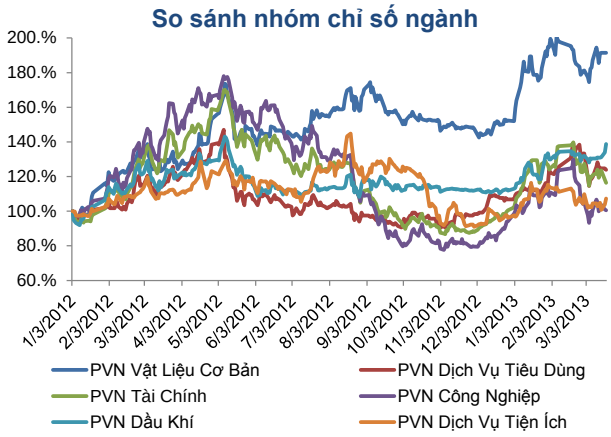

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 8 mã cổ phiếu đứng giá, 14 mã giảm giá và 6 cổ phiếu tăng giá. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 0.71% và tổng khối lượng giao dịch đạt mức 8.718 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 27/03:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Sàn
1	PCG	CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị	4,400.0	-	0.00	0.39	11.89	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3,200.0	7,300	3.23	0.31	29.09	HNX
3	PFL	Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô	2,600.0	128,300	0.00	0.15	0.25	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	17,900.0	180,200	0.56	1.47	1.19	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	9,700.0	16,200	1.04	0.90	6.14	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	2,600.0	-	0.00	0.24	1.44	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	3,900.0	28,400	-2.50	0.39	N/A	HNX
8	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP	13,100.0	229,400	-0.76	0.78	1.96	HNX
9	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP	6,800.0	21,300	1.49	1.19	3.11	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	7,700.0	120,400	-2.53	0.49	5.54	HNX
11	PVI	Công ty Cổ phần PVI	15,400.0	4,800	-0.65	0.66	7.78	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	4,400.0	-	0.00	0.42	2.07	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	14,300.0	433,800	-0.69	1.21	3.82	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	5,500.0	4,250,324	-1.79	0.24	2.07	HNX
15	GAS	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	52,000.0	707,080	4.21	4.20	16.67	HSX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	44,600.0	250,460	-1.11	2.67	7.20	HSX
17	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	27,500.0	10,040	0.36	1.26	3.35	HSX
18	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	7,400.0	18,170	-1.33	0.64	5.40	HSX
19	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	15,900.0	1,103,980	-0.62	0.91	3.92	HSX
20	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	31,400.0	8,840	-6.27	1.53	4.44	HSX
21	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	3,400.0	124,390	-2.86	0.33	2.64	HSX
22	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	42,400.0	417,850	0.00	1.43	8.33	HSX
23	PVF	Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	10,800.0	245,980	0.00	0.95	13.67	HSX
24	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,500.0	231,230	-2.17	0.46	40.91	HSX
25	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	3,900.0	45,010	-2.50	0.37	2.60	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	1,900.0	30,990	-5.00	0.17	0.99	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	8,800.0	71,630	0.00	0.67	2.64	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	4,300.0	32,100	0.00	0.39	2.83	HSX
29	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300.0	7,000	0.00	0.39	4.61	UPCOM
30	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700.0	-	0.00	0.72	0.00	UPCOM
31	PSP	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	4,500.0	7,200	2.27	0.46	13.58	UPCOM
32	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai -Bến Đình	4,400.0	6,400	10.00	0.39	3.95	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800.0	-	0.00	0.34	N/A	UPCOM

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
GMD	36,900	39,400	6.78	38,953,898
GAS	49,900	52,000	4.21	35,863,757
DRC	38,900	39,200	0.77	28,584,515
VNM	113,000	113,000	0.00	24,410,580
REE	19,600	19,400	-1.02	20,062,945

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VSG	1,200	1,300	100	8.33
BBC	20,600	22,000	1,400	6.80
LHG	11,800	12,600	800	6.78
GMD	36,900	39,400	2,500	6.78
LIX	28,500	30,400	1,900	6.67

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
DDM	800	700	-100	-12.50
SHI	4,300	4,000	-300	-6.98
DXG	11,700	10,900	-800	-6.84
VHG	4,500	4,200	-300	-6.67
HU1	9,300	8,700	-600	-6.45

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
MSN	17,587	GMD	10,258
GAS	16,982	GAS	9,683
PVD	13,021	PVD	9,637
GMD	9,643	OGC	5,182
DPM	7,371	CTG	5,017

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SHB	6,700	6,700	0.00	57,580
SCR	8,200	7,800	-4.88	46,271
PVX	5,600	5,500	-1.79	23,235
DBC	21,500	23,000	6.98	11,319
KLS	9,000	8,900	-1.11	10,105

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
NVC	900	1,000	100	11.11
GFC	2,000	2,200	200	10.00
NHA	4,100	4,500	400	9.76
HLD	24,700	27,100	2,400	9.72
CSC	8,400	9,200	800	9.52

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
CAN	34,000	30,600	-3,400	-10.00
VCM	15,100	13,600	-1,500	-9.93
HST	7,100	6,400	-700	-9.86
CCM	10,500	9,500	-1,000	-9.52
LUT	5,300	4,800	-500	-9.43

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
DBC	5,068	DBC	5,986
PVS	4,780	KLS	1,480
VCG	1,841	VND	1,101
PVX	962	AAA	1,028
ACB	863	VNR	871

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888

PETROVIETNAM

PSI

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339